

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 15-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cư;
2. Ông Lê Văn Vẹn.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Cù Ngọc Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 349/2020/QĐXXST-HS ngày 01/12/2020 đối với bị cáo:

Đặng Phước H (Chín B), sinh năm 1957; Nơi cư trú (ĐKHKTT): Khóm C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: đạo Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Th (chết); Có chồng tên Đặng Phát Đ, sinh năm 1946, có 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/02/2020, bị UBND T, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*” (đã thực hiện xong quyết định xử phạt).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hoàng A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 06/8/2020, Công an phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, bắt quả tang Đặng Phước H đang ghi những con số đề và số tiền vào tờ phoi số đề đã được in sẵn tại nhà của H thuộc Khóm C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang nên Công an phường Long Hưng, thị xã Tân Châu đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H về hành vi “*Đánh bạc*”. Sau đó, Công an phường Long Hưng, thị xã Tân Châu đã mời H về trụ sở Công an phường làm việc. Tại đây, H thừa nhận vào ngày 06/8/2020 có bán số đề cho nhiều người với tổng số tiền là 2.172.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 cây viết mực màu xanh (đã qua sử dụng);
- 02 tờ giấy can màu xanh (đã qua sử dụng);
- 13 tờ giấy trắng, kích thước 2,7 x 14,3 cm. Trên mỗi tờ giấy, có ghi các con số đề và số tiền mà H đã bán vào ngày 06/8/2020;
- 01 tờ phoi số đề, có in sẵn các số từ 00 đến 99 (chữ số màu đỏ), trên tờ phoi số đề, thể hiện số tiền bán số đề được ghi ở các cột trên phoi đề, bằng viết mực màu xanh;
- Tiền Việt Nam: 2.172.000 đồng.

Ngày 16/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã khởi tố bị can Đặng Phước H về tội “*Đánh bạc*”.

Cáo trạng số 71/CT-VKSTC ngày 06/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Đặng Phước H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Người chứng kiến ông Nguyễn Hoàng A khai, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/8/2020, khi ông Anh đang làm việc tại Văn phòng khóm thì lực lượng Công an phường Long Hưng có kêu ông Anh đến chứng kiến về việc bắt quả tang bà Đặng Phước H bán số đề ăn thua bằng tiền tại nhà và thu giữ các vật chứng liên quan đến hành vi bán số đề của bà H.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận, bị cáo bắt đầu bán số đề từ tháng 8/2019 đến ngày 06/8/2020 thì bị Công an phường Long Hưng, thị xã Tân Châu bắt quả tang bị cáo đang ghi bán số đề tại nhà cho người mua số đề, thu giữ đồ vật, tiền Việt Nam 413.000 đồng liên quan đến hành vi mua bán số đề và đưa bị cáo về trụ sở làm việc. Đồng thời, ngày 10/02/2020, bị cáo bị Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, thị xã Tân Châu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Lời khai nhận của bị cáo H tại phiên tòa tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số đề ăn thua bằng tiền vào ngày 06/8/2020 với tổng số tiền được thể hiện trên các tờ phôi đề là 2.172.000 đồng là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến cũng như vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu, nguồn chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô đề ăn thua bằng tiền. Từ đó, có cơ sở xác định, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương nhưng vẫn cố ý thực hiện nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Phước H từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây viết mực màu xanh (đã qua sử dụng), 02 tờ giấy can màu xanh (đã qua sử dụng);

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam: 2.172.000 đồng tham gia đánh bạc, do bị cáo H tự nguyện giao nộp.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ phôi số đề, có in sẵn các số từ 00 đến 99 (chữ số màu đỏ), trên tờ phôi số đề, thể hiện số tiền bán số đề được ghi ở các cột trên phôi đề, bằng viết mực màu xanh do liên quan đến hành vi ghi bán số đề;

Đã lưu hồ sơ vụ án 13 tờ giấy trắng, kích thước 2,7 x 14,3 cm, trên mỗi tờ giấy, có ghi các con số đề và số tiền mà H đã bán vào ngày 06/8/2020;

Trong phần tranh luận, bị cáo H không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Đặng Phước H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “*Đánh bạc*” bị bắt quả tang tại Khóm C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người chứng kiến: ông Nguyễn Hoàng A đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/8/2020, bị cáo đang ghi bán số đề tại nhà bị cáo thuộc Khóm C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Công an phường Long Hưng bắt quả tang bị cáo H đang bán số đề ăn thua bằng tiền, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các đồ vật, tiền Việt Nam 413.000 đồng và đưa bị cáo về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận, bị cáo bắt đầu bán số đề từ khoảng tháng 8/2019 đến ngày 06/8/2020 thì bị bắt quả tang, bị cáo tự chung chi với người mua và không biết họ tên, địa chỉ của người mua số đề.

Số tiền mua số lô đề được bị cáo ghi tắt bỏ 03 số “0” sau cùng, cụ thể: 1.000 đồng ghi “1”, 10.000 đồng ghi “10”, 100.000 đồng ghi “100”.

Cách thức chơi số lô đề thắng thua như sau: Khi có người đến mua số đề, bị cáo ghi trực tiếp vào tờ giấy trắng những con số theo yêu cầu của người mua và thu tiền mặt, phía dưới tờ giấy trắng có lót giấy màu xanh (gọi là giấy can).

Quy định hình thức ăn thua như sau: số đầu và số b là 02 con số, nếu người mua 1.000 đồng thì trúng được 90.000 đồng; Số lô là 02 con số, nếu người mua 1.000 đồng thì trúng 70.000 đồng, người mua phải đưa cho bị cáo 15.000 đồng; số lô 03 con số, người mua 1.000 đồng thì trúng 600.000 đồng, người mua phải đưa cho bị cáo 15.000 đồng; số AB 03 con số, người mua 1.000 đồng thì trúng được 600.000 đồng, người mua đưa cho bị cáo 2.000 đồng; số AB 02 con số, người mua 1.000 đồng thì trúng được 90.000 đồng, người mua phải đưa cho bị cáo 2.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/8/2020; phù hợp với bảng đối chiếu số lô, số đề mà bị cáo bán ngày 06/8/2020, tổng số tiền trên phôi là 2.172.000 đồng; cùng vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Đủ căn cứ xác định, bị cáo đã đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số lô đề ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền thể hiện trên tờ phôi đề là 2.172.000 đồng. Bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Đánh bạc, trong đó có hình thức ghi bán số lô đề ăn thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Cáo trạng số 71/CT-VKSTC ngày 06/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Đặng Phước H là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo H là phụ nữ, có khả năng lao động. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động tạo thu nhập để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình. Ngược lại, bị cáo do hám lợi nên tham gia đánh bạc một cách trái pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính:

Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án. Xét, không cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội, hình phạt cải tạo không giam giữ có thể để bị cáo lao động cải tạo dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân phường Long Hưng cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc thành phần lao động nghèo. Xét, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

(Theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 cây viết mực màu xanh (đã qua sử dụng); 02 tờ giấy can màu xanh (đã qua sử dụng), không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy;

- Thu giữ của bị cáo H tiền tham gia đánh bạc 413.000 đồng, bị cáo tự nguyện giao nộp thêm 1.759.000 đồng; Tổng cộng là 2.172.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi hai nghìn) đồng là tiền tham gia đánh bạc trên phoi ngày 06/8/2020. Xét, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước (Theo biên lai thu số 0007652 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 23/11/2020).

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ phoi số đề, có in sẵn các số từ 00 đến 99 (chữ số màu đỏ), trên tờ phoi số đề, thể hiện số tiền bán số đề được ghi ở các cột trên phoi đề, bằng viết mực màu xanh;

Đối với 13 tờ giấy trắng, kích thước 2,7 x 14,3 cm. Trên mỗi tờ giấy, có ghi các con số đề và số tiền mà H đã bán vào ngày 06/8/2020 đã lưu hồ sơ vụ án.

Theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5] Những vấn đề khác:

Đối với những người mua số đề của Đặng Phước H, do bị cáo H không biết tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Đặng Phước H (Chín B) phạm tội “*Đánh bạc*”;

Xử phạt: Đặng Phước H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ;

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang được giao giám sát, giáo dục và bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Phước H cho Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang trong việc giám sát giáo dục bị cáo Đặng Phước H.

Bị cáo Đặng Phước H được miễn khấu trừ thu nhập.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây viết mực màu xanh (đã qua sử dụng); 02 (hai) tờ giấy can màu xanh (đã qua sử dụng);

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ phơi số đề, có in sẵn các số từ 00 đến 99 (chữ số màu đỏ), trên tờ phơi số đề, thể hiện số tiền bán số đề được ghi ở các cột trên phơi đề, bằng viết mực màu xanh;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 23/11/2020).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền tham gia đánh bạc của bị cáo Đặng Phước H 2.172.000 (*Hai triệu một trăm bảy mươi hai nghìn*) đồng.

(Theo biên lai thu số 0007652 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Phước H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Bạch Tuyết